

1966-os világbajnokság

Versenyző	Autó	MCO	BEL	FRA	GBR	NDR	GER	ITA	USA	MEX	Összes
1. Jack Brabham	Brabham - Repco BT19	CN	(3)	9	9	9	9	CN			42
	Brabham - Repco BT10								CN	6	
2. John Surtees	Ferrari 312	CN	9								28
	Cooper - Maserati T81			CN	CN	CN	6	CN	4	9	
3. Jochen Rindt	Cooper - Maserati T81	CN	6	3	(2)	CN	4	3	6	CN	22
4. Denny Hulme	Brabham - Climax BT22	CN	CN								18
	Brabham - Repco BT20			4	6	CN	CN	4	CN	4	
5. Graham Hill	BRM P261	4	CN	CN	4	6	3				17
	BRM P83							CN	CN	CN	
6. Jim Clark	Lotus - Climax 33	CN	CN	NI	3	4	CN				16
	Lotus - BRM 43							CN	9	CN	
7. Jackie Stewart	BRM P261	9	CN		CN	3	2				14
	BRM P83							CN	CN	CN	
8. Mike Parkes	Ferrari 312			6		CN	CN	6			12
	Lorenzo Bandini	6	4								
10. Ludovico Scarfiotti	Ferrari 246						CN				9
	Ferrari 312							9			
11. Richie Ginther	Cooper - Maserati T81	CN	2								5
	Honda RA273							CN	CN	3	
12. Dan Gurney	Eagle - Climax T1G		CN	2	CN	CN	0			2	4
	Eagle - Weslake T1G							CN	CN		
Mike Spence	Lotus - BRM 25	CN	CN	CN	CN	2	CN	2	CN	NI	4
Bob Bondurant	BRM P261	3	CN		0		CN	0			3
	Eagle - Climax T1G								KZ	CN	
14. Jo Siffert	Brabham - BRM BT11	CN									3
	Cooper - Maserati T81		CN	CN	CN	CN		CN	3	CN	
Bruce McLaren	McLaren - Ford M2B	CN							2	CN	3
	McLaren - Serenissima M2B		NI		1	NI					
John Taylor	Brabham - BRM BT11			1	0	0	CN				1
Bob Anderson	Brabham - Climax BT11	CN		0	CN	CN	CN	1			1
17. Peter Arundell	Lotus - BRM 43		NI	CN							1
	Lotus - BRM 33				CN	CN	0	0		0	
	Lotus - Climax 33								1		
Jo Bonnier	Cooper - Maserati T81	CN	CN			0	CN	CN	CN	1	1
	Brabham - Climax BT22			CN							
	Brabham - Climax BT7				CN						
Chris Amon	Cooper - Maserati T81			0							-
	Brabham - BRM BT11							NK			
Giancarlo Baghetti	Ferrari 246							CN			-
	Lotus - BRM 25							NI			
Ronnie Bucknum	Honda RA273								CN	0	-
"Geki"	Lotus - Climax 33							0			-
Phil Hill	Eagle - Climax T1G							CN			-
Innes Ireland	BRM P261								CN	CN	-
Chris Irwin	Brabham - Climax BT22				0						-
Chris Lawrence	Cooper - Ferrari T73						CN				-
Guy Ligier	Cooper - Maserati T81	CN	CN	CN	0	0	NI				-
Pedro Rodriguez	Lotus - Climax 33			CN							-
	Lotus - BRM 33								CN	CN	
Moises Solana	Cooper - Maserati T81									CN	-
Trevor Taylor	Shannon - Climax Mk1				CN						-
Vic Wilson	BRM P261		NI								-

Konstruktőr	Motor / Gumi	MCO	BEL	FRA	GBR	NDR	GER	ITA	USA	MEX	Összes
1. Brabham	Repco / Goodyear	0	0	9	9	9	9	(4)	0	6	42
	BRM / Goodyear	0		(1)	0	0	0	0			
	Climax / Firestone - Goodyear	0	0	0	0	0	0	(1)			
2. Ferrari	Ferrari / Firestone - Dunlop	6	9	6		1	(1)	9	0		31
	Maserati / Firestone - Dunlop	0	6	3	0	0	6	(3)	6	9	
3. Cooper	Ferrari						0				30
4. BRM	BRM / Dunlop - Goodyear	9	0	0	4	6	3	0	0	0	22
5. Lotus	BRM / Firestone	0	0	0	3	4	0	2	9	0	18
6. Eagle	Climax / Goodyear		0	2	0	0	0	0	0	2	4
	Weslake / Goodyear							0	0		
Honda	Honda / Goodyear								0	3	3
7. McLaren	Ford / Firestone	0			1	0			2	0	3
	Selenissima / Firestone		0								
Shannon	Climax				0						-

Rövidítés-magyarázat:

CN = Célbaérés nélkül
 NI = Nem indult
 NK = Nem kvalifikált
 NO = Nem osztályozták
 KÁ = Kiállítva
 KZ = Kizárva